

Án số: 150/2018/HS-ST
Ngày 24 - 9 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH , TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Tiến Thịnh

Bà Bùi Phương Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Lương Duy Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 142/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/QĐXX-HS ngày 11/6/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lưu Thanh T**, sinh năm 1979; nơi cư trú: Phòng D2, khu tập thể T, Tổ 24, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Trần T, sinh năm 1946 và bà Trịnh Thị C, sinh năm 1952; chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/7/2018, tạm giam từ ngày 14/7/2018 đến nay; trích xuất có mặt tại phiên tòa

2. Người chứng kiến:

2.1. Anh Trần Văn S, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

2.2. Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số nhà 67C, Tổ 03, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 10/7/2018, trên đường Đồng Lôi thuộc khu vực Tổ 08, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, tổ công tác của Công an thành phố Thái Bình đang làm nhiệm vụ phát hiện Lưu Thanh T đi xe đạp điện hiệu Ninja có biểu hiện liên quan đến hoạt động ma túy nên yêu cầu Lưu Thanh T dừng lại để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của những người chứng kiến, Lưu Thanh T tự giác giao nộp 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy trắng kim loại màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục từ lòng bàn tay trái của mình ra cho tổ công tác. Lưu Thanh T khai nhận đó là ma túy loại Hêrôin, trước đó vào khoảng 21 giờ 30 cùng ngày Lưu Thanh T mua số tiền 200.000 đồng của 01 người phụ nữ khoảng 25 tuổi không quen biết, tại phố Lý Thường Kiệt thuộc khu vực Tổ 10, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, mục đích để bản thân sử dụng. Tổ công tác niêm phong vật chứng sau đó yêu cầu Lưu Thanh T và mời người chứng kiến cùng về trụ sở Công an phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để làm việc. Tại trụ sở Công an phường kiểm tra người Lưu Thanh T, tổ công tác thu tại túi quần bên phải của Lưu Thanh T 01 ví giả da bên trong có số tiền 300.000 đồng, thu tại túi quần bên trái 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh - trắng, kiểm tra xe đạp điện nhưng không phát hiện, thu giữ gì khác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong vật chứng để điều tra, xử lý.

Bản kết luận giám định số: 294/KLGD-PC54 ngày 11/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Mẫu gửi giám định thu của Lưu Thanh T là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,1951 gam (*không thấy một nghìn chín trăm năm mươi một gam*).

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lưu Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số: 154/CT - VKSTP ngày 06/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Lưu Thanh T về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát luận tội và tranh luận: Khoảng 22 giờ ngày 10/7/2018, Lưu Thanh T đến khu vực phố Lý Thường Kiệt thuộc khu vực Tổ 10, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình gặp và mua của một người phụ nữ khoảng 25 tuổi, không quen biết số tiền 200.000 đồng được 01 gói ma túy loại Hêrôin. Lưu Thanh T cầm túi ma túy ở lòng bàn tay trái sau đó đi tìm chỗ vắng người để sử dụng cho bản thân. Khi đến đường Đồng Lôi thuộc khu vực Tổ 08, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Bình đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của những người chứng kiến, Lưu Thanh T tự giác giao nộp 01 gói ma túy loại Hêrôin từ lòng bàn tay trái của mình ra cho tổ công tác. Tổ công

tác yêu cầu Lưu Thanh T và mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để làm việc. Như vậy, Lưu Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đại diện Viện Kiểm sát phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, không có chứng cứ xác định vô tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đó giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Thanh T phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Thanh T mức án tù 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù thời hạn tính từ ngày tạm giữ 11/7/2018.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng bằng hình thức: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo Lưu Thanh T hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu 01 Samsung, 01 ví giả da và số tiền 300.000 đồng vì không liên quan đến vụ án nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án; chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe đạp điện hiệu Ninja cho ông Lưu Trần T (bố đẻ của bị cáo).

Bị cáo Lưu Thanh T xác định cáo trạng truy tố bị cáo về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng tội, đúng pháp luật vì vậy bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không trình bày ý kiến tranh luận về tội danh và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa. Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các tài liệu, chứng cứ do Điều tra viên và Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và đó là các tài liệu, chứng cứ hợp pháp chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Thanh T. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và cơ quan điều tra thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Lưu Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại

cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với Cáo trạng đã truy tố, đồng thời còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố Thái Bình, lập hồi 22 giờ 15 phút ngày 10/7/2018; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Công an thành phố Thái Bình, lập hồi 23 giờ 00 phút ngày 10/7/2018; Bản kết luận giám định số: 294/KLGĐ - PC54 ngày 11/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của người chứng kiến là anh Trần Văn S và anh Nguyễn Quang H ; Cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 10/7/2018, tại đường đồng Lôi thuộc khu vực Tổ 08, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Lưu Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 gói ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,1951 gam (*không thấy một nghìn chín trăm năm mươi mốt gam*) để bản thân sử dụng.

[3]. Bị cáo Lưu Thanh T có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, tàng trữ ma túy có khối lượng phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy là: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...c) Hêrôin, Côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”*. Như vậy, hành vi của bị cáo Lưu Thanh T đã phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và phù hợp tội danh Viện kiểm sát truy tố.

[4]. Xét tính chất , mức độ , hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy là nguy hiểm cho xã hội, vì hành vi đó đã cố ý xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của nhà nước, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe của con người cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn - buộc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo hiệu quả của việc cải tạo, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nên được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Lưu Thanh T khai mua của một người phụ nữ không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý người bán ma túy là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy loại Hêrôin thu của bị cáo Lưu Thanh T còn lại sau giám định, là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về tài sản khác gồm: 01 điện thoại di động hiệu 01 Samsung, 01 ví giả da và số tiền 300.000 đồng, xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Thanh T nên cần tuyên trả lại cho bị cáo nhưng giao cho cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án; 01 xe đạp điện hiệu Ninja xác định thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Lưu Trần T (bố đẻ của bị cáo), ngày 11/7/2018 bị cáo Lưu Thanh T điều khiển đi mua ma túy nhưng ông T không biết, ngày 02/8/2018 cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T, xét thấy là phù hợp nên chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo Lưu Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Bị cáo Lưu Thanh T có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Thanh T phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lưu Thanh T 01 (một) năm tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 11/7/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Hêrôin còn lại sau giám định và bao gói thu của bị cáo Lưu Thanh T, được niêm phong trong phong bì ghi hoàn trả mẫu vật giám định số 294/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

3. Về tài sản khác: Trả lại cho bị cáo Lưu Thanh T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 ví giả da và số tiền 300.000 đồng, nhưng giao cho cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án. Chấp nhận cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại 01 xe đạp điện hiệu Ninja cho ông Lưu Trần T, sinh năm 1946 (bố đẻ của bị cáo), nơi cư trú: Phòng D2, khu tập thể T, Tổ 24, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình vào ngày 02/8/2018.

Vật chứng có đặc điểm như ghi tại: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 11/7/2018; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Biên lai thu tiền số 0001302 ngày 06/9/2018 giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình.

4. Án phí: Buộc bị cáo Lưu Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Án tuyên công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/9/2018.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP Thái Bình tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKS tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hân